

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC HUẾ

DANH SÁCH SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT HỆ CHÍNH QUY NĂM HỌC 2022-2023

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHH ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Đại học Huế)

Ngành 7340101 - Quản trị kinh doanh

Stt	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
1	22D4020003	Trần Nguyễn Duy Anh	05/11/2004	Nam	2		18	Xét điểm thi THPT
2	22D4020004	Võ Ngọc Quốc Anh	12/08/2004	Nam	2		17.6	Xét điểm thi THPT
3	22D4020005	Trần Gia Cát Châu	01/10/2004	Nữ	2	06	19.25	Xét điểm thi THPT
4	22D4020008	Hồ Thị Hồng Dung	22/05/2004	Nữ	2		22	Xét điểm thi THPT
5	22D4020010	Lê Thị Hương Giang	07/04/2004	Nữ	2		20	Xét điểm thi THPT
6	22D4020011	Nguyễn Thị Trà Giang	15/05/2004	Nữ	2NT		22.25	Xét điểm thi THPT
7	22D4020012	Nguyễn Việt Hải	23/05/2004	Nam	2		20.5	Xét điểm thi THPT
8	22D4020013	Phan Tuấn Hải	12/10/2004	Nam	2		19.05	Xét điểm thi THPT
9	22D4020015	Huyền Thị Kim Hạnh	04/01/2004	Nữ	2		19.5	Xét điểm thi THPT
10	22D4020017	Hồ Nguyễn Khánh Hiền	23/01/2004	Nữ	2		20.25	Xét điểm thi THPT
11	22D4020019	Nguyễn Thị Thu Hiền	29/02/2004	Nữ	2NT		22.75	Xét điểm thi THPT
12	22D4020020	Nguyễn Thị Thanh Hiền	30/08/2004	Nữ	2		21.75	Xét điểm thi THPT
13	22D4020022	Huỳnh Văn Hưng	27/01/2004	Nam	2		17.75	Xét điểm thi THPT
14	22D4020023	Văn Khắc Khánh Hưng	22/07/2004	Nam	2		17.5	Xét điểm thi THPT
15	22D4020024	Hồ Thị Thu Hương	16/08/2003	Nữ	2NT		22.2	Xét điểm thi THPT
16	22D4020025	Lê Văn Huy	11/01/2004	Nam	2NT		21.75	Xét điểm thi THPT
17	22D4020026	Hồ Thị Phương Kiều	28/02/2004	Nữ	2NT		22.5	Xét điểm thi THPT
18	22D4020029	Nguyễn Thị Mỹ Linh	20/12/2004	Nữ	1		19.75	Xét điểm thi THPT
19	22D4020031	Nguyễn Thị Kiều Loan	14/01/2004	Nữ	2		17.25	Xét điểm thi THPT
20	22D4020032	Võ Tạ Bích Loan	14/04/2004	Nữ	2		21.3	Xét điểm thi THPT
21	22D4020035	Lê Thị Phương Ly	09/06/2004	Nữ	2NT		20	Xét điểm thi THPT
22	22D4020036	Trần Hồ Ái Ly	20/04/2004	Nữ	2		19	Xét điểm thi THPT
23	22D4020038	Phan Văn Mạnh	21/10/2004	Nam	2		20.25	Xét điểm thi THPT
24	22D4020039	Nguyễn Đặng Nhật Minh	05/02/2004	Nữ	2		18.75	Xét điểm thi THPT
25	22D4020042	Nguyễn Văn Nam	15/01/2004	Nam	2		21.5	Xét điểm thi THPT
26	22D4020043	Phan Thị Thanh Nga	07/05/2004	Nữ	2NT		20.75	Xét điểm thi THPT
27	22D4020044	Nguyễn Hữu Minh Nhật	14/08/2004	Nam	2NT		18.5	Xét điểm thi THPT
28	22D4020047	Nguyễn Thị Xuân Nhi	10/09/2004	Nữ	2		18.75	Xét điểm thi THPT
29	22D4020048	Trần Thị Thu Nhi	14/11/2003	Nữ	2NT		17.75	Xét điểm thi THPT
30	22D4020051	Nguyễn Thị Phương Nhung	11/07/2004	Nữ	2		19.5	Xét điểm thi THPT
31	22D4020052	Hoàng Thị Nhung	10/09/2004	Nữ	2		20	Xét điểm thi THPT
32	22D4020054	Trần Thị Kim Nương	11/06/2004	Nữ	2NT		17.75	Xét điểm thi THPT
33	22D4020055	Huỳnh Văn Pháp	30/08/2004	Nam	2NT		18	Xét điểm thi THPT
34	22D4020058	Phùng Vạn Phước	17/12/2003	Nam	2		17.5	Xét điểm thi THPT
35	22D4020060	Nguyễn Đắc Thái Quân	12/03/2003	Nam	2		20.5	Xét điểm thi THPT
36	22D4020062	Hoàng Thị Như Quỳnh	29/05/2004	Nữ	2NT		22.25	Xét điểm thi THPT
37	22D4020064	Nguyễn Thị Như Quỳnh	12/06/2004	Nữ	2		19.25	Xét điểm thi THPT
38	22D4020067	Giang Văn Sứ	29/08/2004	Nam	2		20	Xét điểm thi THPT
39	22D4020071	Đào Thị Thu Thảo	16/11/2004	Nữ	1		20.3	Xét điểm thi THPT
40	22D4020073	Lê Anh Thư	23/07/2004	Nữ	2		20	Xét điểm thi THPT
41	22D4020075	Nguyễn Anh Thy	25/07/2004	Nữ	2		21.4	Xét điểm thi THPT

Stt	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
42	22D4020077	Đặng Thị Huyền	Trần	09/01/2004	Nữ	2	19.5	Xét điểm thi THPT
43	22D4020079	Nguyễn Đăng Ngọc	Trình	15/08/2004	Nữ	2NT	19.2	Xét điểm thi THPT
44	22D4020080	Trần Minh	Tuấn	23/03/2004	Nam	2	20.75	Xét điểm thi THPT
45	22D4020083	Lê Thị Như	Ý	14/11/2004	Nữ	2	17.75	Xét điểm thi THPT
46	22D4020086	Đoàn Thị Phương	Anh	27/11/2004	Nữ	2	22.65	Xét học bạ
47	22D4020087	Lê Đình Minh	Châu	01/10/2004	Nam	2	22.55	Xét học bạ
48	22D4020088	Đỗ Ngọc Minh	Châu	06/10/2004	Nữ	2NT	23.90	Xét học bạ
49	22D4020089	Cái Nữ Quỳnh	Chi	20/04/2004	Nữ	1	21.85	Xét học bạ
50	22D4020090	Trần Đức	Đại	17/05/2004	Nam	1	23.45	Xét học bạ
51	22D4020091	Phan Thị	Diệp	31/10/2003	Nữ	2	23.15	Xét học bạ
52	22D4020093	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	05/06/2004	Nữ	2NT	22.50	Xét học bạ
53	22D4020094	Võ Thị Quỳnh	Giang	20/07/2004	Nữ	2NT	22.90	Xét học bạ
54	22D4020095	Dương Thị Mỹ	Hằng	02/08/2004	Nữ	2	21.85	Xét học bạ
55	22D4020096	Đặng Văn	Hoài	26/03/2002	Nam	2	22.65	Xét học bạ
56	22D4020097	Huỳnh Hồ Mai	Lê	01/11/2004	Nữ	2NT	26.10	Xét học bạ
57	22D4020099	Nguyễn Thị	Như	23/01/2004	Nữ	2NT	23.20	Xét học bạ
58	22D4020100	Ngô Ngọc Nguyên	Phương	05/09/2004	Nam	2	22.15	Xét học bạ
59	22D4020101	Trương Khắc Ai	Quốc	02/02/2004	Nam	2	21.75	Xét học bạ
60	22D4020102	Lê Thị Diệu	Quỳnh	05/11/2004	Nữ	2	21.85	Xét học bạ
61	22D4020103	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	18/12/2004	Nữ	2NT	24.00	Xét học bạ
62	22D4020104	Trần Thị Thanh	Thủy	18/10/2004	Nữ	3	23.70	Xét học bạ
63	22D4020106	Trần Bình	Trị	24/12/2003	Nam	2NT	22.7	Xét học bạ
64	22D4020108	Nguyễn Trần Tường	Vi	19/09/2004	Nữ	1	23.75	Xét học bạ

Ngành 7810101 - Du lịch

1	22D4040003	Nguyễn Phạm Hoàng	Anh	26/11/2002	Nam	3		17.45	Xét điểm thi THPT
2	22D4040004	Trịnh Tuấn	Anh	04/11/2004	Nam	2NT		26	Xét điểm thi THPT
3	22D4040005	Nguyễn Hoàng	Anh	26/12/2004	Nữ	2		23.5	Xét điểm thi THPT
4	22D4040006	Ngân Phương Thế	Anh	22/05/2004	Nữ	2	06	22	Xét điểm thi THPT
5	22D4040008	H Li Đa	Ayün	13/02/2004	Nữ	1	01	24.75	Xét điểm thi THPT
6	22D4040011	Phan Thị Thanh	Châu	10/02/2004	Nữ	2NT		17.15	Xét điểm thi THPT
7	22D4040013	Trần Thị Xuân	Cúc	27/01/2004	Nữ	2		21.5	Xét điểm thi THPT
8	22D4040014	Ngô Văn Quốc	Cường	17/10/2004	Nam	2		19.25	Xét điểm thi THPT
9	22D4040015	Nguyễn Quốc	Đạt	01/03/2004	Nam	1		21.5	Xét điểm thi THPT
10	22D4040016	Lê Văn	Diễn	06/08/2004	Nam	2NT		22.75	Xét điểm thi THPT
11	22D4040018	Võ Thị Mỹ	Duyên	30/07/2004	Nữ	2NT		19.25	Xét điểm thi THPT
12	22D4040019	Trương Thị Kỳ	Duyên	09/12/2004	Nữ	2NT		18.85	Xét điểm thi THPT
13	22D4040020	Nguyễn Thị Tú	Duyên	13/02/2004	Nữ	2NT		20.6	Xét điểm thi THPT
14	22D4040021	Đặng Hữu	Giáp	08/02/2004	Nam	2NT		26.5	Xét điểm thi THPT
15	22D4040022	Nguyễn Thị Thu	Hằng	23/09/2004	Nữ	2NT		21.2	Xét điểm thi THPT
16	22D4040023	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	24/04/2003	Nữ	2		20.25	Xét điểm thi THPT
17	22D4040024	Dương Thị	Hiền	10/10/2003	Nữ	2		18	Xét điểm thi THPT
18	22D4040028	Huỳnh Duy	Khánh	09/08/2004	Nam	2		20.25	Xét điểm thi THPT
19	22D4040029	Nguyễn Hồ Quốc	Khánh	02/09/2004	Nam	2		19	Xét điểm thi THPT
20	22D4040030	Nguyễn Đức Anh	Khoa	11/08/2004	Nam	2		18.35	Xét điểm thi THPT
21	22D4040031	Phạm Thị Hoài	Kim	10/03/2004	Nữ	2NT		23	Xét điểm thi THPT
22	22D4040034	Dương Văn Trung	Lục	01/05/2004	Nam	2		20	Xét điểm thi THPT
23	22D4040040	Nguyễn Ny	Na	27/06/2004	Nữ	2NT		18.9	Xét điểm thi THPT
24	22D4040042	Nguyễn Thùy	Nga	15/10/2004	Nữ	2		20.6	Xét điểm thi THPT
25	22D4040044	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	06/08/2004	Nữ	2NT		20.55	Xét điểm thi THPT

Stt	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
26	22D4040047	Nguyễn Danh Yến Nhi	16/10/2004	Nữ	2		22.15	Xét điểm thi THPT
27	22D4040048	Lê Thị Phương Như	13/11/2004	Nữ	2		19.65	Xét điểm thi THPT
28	22D4040049	Trần Thị Quỳnh Như	05/04/2004	Nữ	2NT		19.75	Xét điểm thi THPT
29	22D4040052	Trần Thị Ny	24/02/2004	Nữ	2		17.75	Xét điểm thi THPT
30	22D4040056	Hồ Thị Ngọc Phương	14/05/2004	Nữ	2		21.85	Xét điểm thi THPT
31	22D4040057	Phạm Thu Phương	06/06/2004	Nữ	2		24.15	Xét điểm thi THPT
32	22D4040063	Nguyễn Thị Như Quỳnh	04/02/2004	Nữ	2NT		24	Xét điểm thi THPT
33	22D4040065	Trương Thái Sơn	03/07/2004	Nam	2		21.25	Xét điểm thi THPT
34	22D4040067	Lê Xuân Tân	09/07/2004	Nam	2NT		20.5	Xét điểm thi THPT
35	22D4040068	Nguyễn Thị Phương Thanh	18/07/2004	Nữ	2		17.25	Xét điểm thi THPT
36	22D4040069	Nguyễn Công Thành	21/03/2004	Nam	1		18.5	Xét điểm thi THPT
37	22D4040072	Nguyễn Văn Thông	14/10/2004	Nam	2NT		23.25	Xét điểm thi THPT
38	22D4040075	Nguyễn Thị Thanh Thúy	21/08/2004	Nữ	2		23.5	Xét điểm thi THPT
39	22D4040078	Hồ Công Nguyên Thuyết	17/07/2004	Nam	2NT		22	Xét điểm thi THPT
40	22D4040082	Lê Phước Ngọc Trâm	04/08/2004	Nữ	2		20.25	Xét điểm thi THPT
41	22D4040084	Trần Thị Thùy Trang	25/09/2004	Nữ	2NT		18	Xét điểm thi THPT
42	22D4040086	Trần Quốc Trí	26/06/2004	Nam	2NT		22.5	Xét điểm thi THPT
43	22D4040089	Trần Thanh Trúc	16/03/2004	Nữ	1		24	Xét điểm thi THPT
44	22D4040091	Lê Thị Cẩm Tú	05/12/2004	Nữ	1		22.75	Xét điểm thi THPT
45	22D4040092	Hoàng Lê Ngọc Tùng	19/08/2004	Nam	2		18	Xét điểm thi THPT
46	22D4040094	Nguyễn Việt Chí Tường	11/08/2004	Nam	2NT		23	Xét điểm thi THPT
47	22D4040095	Lê Trần Phương Uyên	26/04/2004	Nữ	2		20.75	Xét điểm thi THPT
48	22D4040097	Tôn Nữ Thùy Vân	28/06/2004	Nữ	2		21	Xét điểm thi THPT
49	22D4040100	Phạm Như Xuân	13/11/2004	Nữ	2		21.75	Xét điểm thi THPT
50	22D4040101	Phạm Thị Thu Yến	05/06/2003	Nữ	2NT		22.75	Xét điểm thi THPT
51	22D4040104	Lê Thị Kim Anh	14/06/2004	Nữ	2NT		22.90	Xét học bạ
52	22D4040107	Lưu Thế Dân	04/01/2002	Nam	2		23.15	Xét học bạ
53	22D4040108	Phan Thị Hồng Diễm	07/11/2004	Nữ	2		25.25	Xét học bạ
54	22D4040109	Nguyễn Thuỳ Dương	06/10/2004	Nữ	2		22.15	Xét học bạ
55	22D4040111	Lê Thị Ngọc Hà	27/11/2004	Nữ	2		21.75	Xét học bạ
56	22D4040112	Huỳnh Nhật Huy	14/12/2004	Nam	2		22.15	Xét học bạ
57	22D4040114	Nguyễn Thị Thu Lan	31/10/2004	Nữ	2NT		24.30	Xét học bạ
58	22D4040117	Dương Vy Linh	20/07/2004	Nữ	2		24.45	Xét học bạ
59	22D4040119	Trần Ngọc Khánh Linh	20/12/2004	Nữ	2		21.75	Xét học bạ
60	22D4040120	Lê Trương Hồng Linh	03/05/2004	Nữ	2NT		22.40	Xét học bạ
61	22D4040121	Nguyễn Khánh Linh	19/01/2004	Nữ	2		23.35	Xét học bạ
62	22D4040126	Trần Văn Đức Nghĩa	17/06/2004	Nam	2		21.55	Xét học bạ
63	22D4040128	Phan Thị Phương Nhung	25/08/2004	Nữ	2		21.65	Xét học bạ
64	22D4040129	Trần Đặng Kiều Oanh	08/10/2004	Nữ	2		22.75	Xét học bạ
65	22D4040131	Trần Thị Phương	09/12/2004	Nữ	2		26.55	Xét học bạ
66	22D4040132	Ngô Việt Quân	21/02/2004	Nam	2NT		23	Xét học bạ
67	22D4040134	Nguyễn Trọng Tánh	22/09/2003	Nam	2		22.75	Xét học bạ
68	22D4040135	Phạm Thị Thu Thảo	13/03/2004	Nữ	2NT		23.20	Xét học bạ
69	22D4040136	Nguyễn Thị Phương Thảo	16/11/2004	Nữ	2NT		23.10	Xét học bạ
70	22D4040137	Lâm Minh Thư	07/05/2003	Nữ	1		23.55	Xét học bạ
71	22D4040138	Trần Thị Như Thủy	05/10/2004	Nữ	2		21.85	Xét học bạ
72	22D4040139	Lê Thị Đài Trang	17/09/2004	Nữ	2		21.55	Xét học bạ
73	22D4040140	Hồ Hồng Diễm Trinh	19/12/2004	Nữ	2		22.15	Xét học bạ
74	22D4040141	Nguyễn Thị Mỹ Trúc	10/04/2004	Nữ	2		22.05	Xét học bạ

Stt	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
-----	-------	-----------	-----------	------	---------	-----------	---------	---------

Ngành 7810102 - Du lịch điện tử

1	22D4070001	Trần Thị Phương	Hằng	15/07/2004	Nữ	2		18.4	Xét điểm thi THPT
2	22D4070002	Lê Đức	Hoà	29/05/2004	Nam	2		21.7	Xét điểm thi THPT
3	22D4070004	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	25/01/2004	Nữ	2NT		21.35	Xét điểm thi THPT
4	22D4070005	Nguyễn Thị	Mên	15/12/2004	Nữ	2		17.5	Xét điểm thi THPT
5	22D4070006	Nguyễn Thị Khánh	Trâm	15/10/2003	Nữ	2NT		16.7	Xét điểm thi THPT
6	22D4070007	Trần Trung	An	29/08/2004	Nam	2		20.05	Xét học bạ
7	22D4070008	Nguyễn Hoàng Bảo	Châu	28/07/2004	Nữ	2		19.75	Xét học bạ
8	22D4070009	Trần Ngọc	Đặng	07/11/2003	Nam	2		21.85	Xét học bạ
9	22D4070010	Nguyễn Tất Thành	Đạt	23/08/2004	Nam	1		21.25	Xét học bạ
10	22D4070011	Nguyễn Đức	Đạt	11/12/2004	Nam	2		21.55	Xét học bạ
11	22D4070012	Trần Hoàng Anh	Khoa	24/06/2002	Nam	2		19.95	Xét học bạ
12	22D4070014	Đặng Hồ Ngọc	Nhi	02/10/2004	Nữ	1		23.75	Xét học bạ
13	22D4070017	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	24/08/2004	Nữ	2		20.85	Xét học bạ
14	22D4070019	Nguyễn Đăng	Trí	16/08/2004	Nam	1		23.90	Xét điểm thi THPT

Ngành 7810103 - Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

1	22D4010001	Nguyễn Thị	Ái	16/01/2004	Nữ	2NT		21.75	Xét điểm thi THPT
2	22D4010002	Cao Thị Thu	An	22/07/2004	Nữ	2		21.65	Xét điểm thi THPT
3	22D4010003	Hoàng Trương Thiên	Ân	14/05/2004	Nữ	2NT		19.4	Xét điểm thi THPT
4	22D4010005	Phan Thanh Nhật	Anh	26/04/2003	Nam	2		18.25	Xét điểm thi THPT
5	22D4010008	Nguyễn Công	Anh	06/01/2003	Nam	1		25.25	Xét điểm thi THPT
6	22D4010009	Nguyễn Phương	Anh	24/01/2004	Nữ	1		23	Xét điểm thi THPT
7	22D4010010	Trương Nguyễn Văn	Anh	21/09/2004	Nữ	2		22.4	Xét điểm thi THPT
8	22D4010012	Lê Nhật	Bằng	27/09/2004	Nam	2		20	Xét điểm thi THPT
9	22D4010016	Phan Thị Hà	Châu	15/09/2004	Nữ	2		24	Xét điểm thi THPT
10	22D4010017	Văn Thị Quỳnh	Chi	01/10/2004	Nữ	1		22.5	Xét điểm thi THPT
11	22D4010019	Lê Linh	Chi	13/04/2004	Nữ	2		20	Xét điểm thi THPT
12	22D4010020	Hồ Tùng	Chi	06/12/2004	Nữ	1		21.65	Xét điểm thi THPT
13	22D4010021	Võ Văn Thành	Công	25/07/2004	Nam	2		19	Xét điểm thi THPT
14	22D4010023	Lê Hùng	Cường	21/08/2003	Nam	2		23.15	Xét điểm thi THPT
15	22D4010025	Phạm Thị Quỳnh	Dur	25/08/2004	Nữ	2		23.75	Xét điểm thi THPT
16	22D4010029	Phạm Thị Thùy	Dương	17/08/2004	Nữ	2		23.5	Xét điểm thi THPT
17	22D4010031	Lê Thanh Thùy	Dương	23/02/2004	Nữ	2		20	Xét điểm thi THPT
18	22D4010032	Hồ Thị	Duyên	16/06/2004	Nữ	2NT		25.25	Xét điểm thi THPT
19	22D4010033	Phạm Hương	Giang	27/08/2004	Nữ	2NT		26.25	Xét điểm thi THPT
20	22D4010034	Nguyễn Trường	Giang	18/09/2004	Nam	2		23.05	Xét điểm thi THPT
21	22D4010035	Hoàng Thị Hương	Giang	04/03/2004	Nữ	2NT		21.25	Xét điểm thi THPT
22	22D4010037	Trần Hải	Hà	27/04/2004	Nữ	2		20.25	Xét điểm thi THPT
23	22D4010038	Nguyễn Hoàng Nam	Hà	13/12/2004	Nữ	1		20.95	Xét điểm thi THPT
24	22D4010040	Lê Thị Thu	Hà	30/04/2004	Nữ	2NT		18.5	Xét điểm thi THPT
25	22D4010041	Trần	Hải	03/07/2004	Nam	2NT		25.5	Xét điểm thi THPT
26	22D4010042	Huỳnh Thị	Hằng	10/11/2004	Nữ	1		27.25	Xét điểm thi THPT
27	22D4010043	Nguyễn Thị Thu	Hằng	05/02/2004	Nữ	2NT		18.75	Xét điểm thi THPT
28	22D4010046	Võ Hồng	Hạnh	12/12/2004	Nữ	1		25	Xét điểm thi THPT
29	22D4010047	Nguyễn Minh	Hào	07/04/2004	Nam	2		22.25	Xét điểm thi THPT
30	22D4010048	Hoàng Trọng	Hào	03/03/2004	Nam	2		21.75	Xét điểm thi THPT
31	22D4010051	Trương Hữu	Hiếu	01/06/2004	Nam	2		18.75	Xét điểm thi THPT
32	22D4010052	Lê Phước	Hiệu	25/11/2004	Nam	2NT		23.5	Xét điểm thi THPT

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
33	22D4010054	Trương Văn	Hoàng	22/07/2000	Nam	1		23.5	Xét điểm thi THPT
34	22D4010055	Trần Văn	Hoàng	09/10/2004	Nam	1		25.25	Xét điểm thi THPT
35	22D4010056	Võ Đăng	Hoàng	26/12/2004	Nam	2NT		19	Xét điểm thi THPT
36	22D4010057	Tôn Thất Bảo	Hoàng	01/10/2004	Nam	2		21	Xét điểm thi THPT
37	22D4010059	Trần Thị Phụng	Hồng	21/03/2004	Nữ	2		22.25	Xét điểm thi THPT
38	22D4010060	Đinh Viết	Hùng	09/09/2004	Nam	2NT		20.75	Xét điểm thi THPT
39	22D4010061	Dương Thị Diệu	Hương	18/10/2004	Nữ	1		18.75	Xét điểm thi THPT
40	22D4010062	Trần Nguyễn Giáng	Hương	15/01/2004	Nữ	2NT		19.5	Xét điểm thi THPT
41	22D4010064	Nguyễn Thị Diễm	Hương	19/10/2004	Nữ	2		25.75	Xét điểm thi THPT
42	22D4010065	Đỗ Thị Mỹ	Hữu	18/11/2004	Nữ	2		22	Xét điểm thi THPT
43	22D4010066	Nguyễn Quang	Huy	24/03/2004	Nam	2		20.75	Xét điểm thi THPT
44	22D4010068	Đặng Quang	Huy	27/03/2003	Nam	2NT		18.25	Xét điểm thi THPT
45	22D4010070	Đoàn Thị Thu	Huyền	20/02/2004	Nữ	2NT		17	Xét điểm thi THPT
46	22D4010071	Bùi Thu	Huyền	26/07/2004	Nữ	2		18.65	Xét điểm thi THPT
47	22D4010072	Trần Lý Ngọc	Huyền	15/01/2004	Nữ	2		20.25	Xét điểm thi THPT
48	22D4010073	Hồ Thị	Huyền	22/08/2004	Nữ	1		24.25	Xét điểm thi THPT
49	22D4010074	Trần Ngọc	Khánh	18/01/2004	Nữ	2		19.3	Xét điểm thi THPT
50	22D4010075	Lê Hà Phương	Khánh	01/09/2004	Nữ	2		19.85	Xét điểm thi THPT
51	22D4010078	Võ Thị Kim	Lành	19/02/2001	Nữ	2NT		24	Xét điểm thi THPT
52	22D4010079	Lê Thị Kiều	Linh	14/04/2004	Nữ	2NT		24.9	Xét điểm thi THPT
53	22D4010082	Nguyễn Thị Diệu	Linh	14/03/2004	Nữ	2NT		19	Xét điểm thi THPT
54	22D4010083	Lê Thị Mỹ	Linh	11/03/2004	Nữ	2		17.75	Xét điểm thi THPT
55	22D4010084	Nguyễn Thị Hiền	Lương	06/03/2004	Nữ	2		19.8	Xét điểm thi THPT
56	22D4010085	Hoàng Thị Su	Ly	17/11/2004	Nữ	1		25.25	Xét điểm thi THPT
57	22D4010087	Hồ Thị Thảo	Ly	19/04/2004	Nữ	2		25.5	Xét điểm thi THPT
58	22D4010088	Nguyễn Thị	Mai	11/02/2004	Nữ	2		27	Xét điểm thi THPT
59	22D4010089	Nguyễn Tống Họa	Mi	21/06/2004	Nữ	3		19.45	Xét điểm thi THPT
60	22D4010090	Phan Thị Nhật	Minh	20/11/2004	Nữ	2		19.75	Xét điểm thi THPT
61	22D4010091	Ngô Thuỳ	Minh	23/09/2004	Nữ	2		18.25	Xét điểm thi THPT
62	22D4010093	Nguyễn Thị Tuyết	Minh	23/05/2004	Nữ	2NT		22.75	Xét điểm thi THPT
63	22D4010095	Phan Thị Trà	My	07/07/2004	Nữ	1		24	Xét điểm thi THPT
64	22D4010096	Trần Thị Thùy	My	23/06/2004	Nữ	1		22	Xét điểm thi THPT
65	22D4010097	Lê Thảo	My	31/08/2004	Nữ	2		21.5	Xét điểm thi THPT
66	22D4010098	Đặng Thị Xuân	Na	20/10/2003	Nữ	2		19.7	Xét điểm thi THPT
67	22D4010100	Hoàng Thị Thu	Ngân	24/03/2004	Nữ	2		23.15	Xét điểm thi THPT
68	22D4010101	Nguyễn Thúy	Ngân	20/11/2004	Nữ	2		21.25	Xét điểm thi THPT
69	22D4010102	Phan Văn	Nghĩa	01/03/2004	Nam	2NT		25.25	Xét điểm thi THPT
70	22D4010103	Phạm Thị	Ngoan	21/05/2004	Nữ	2NT		25.25	Xét điểm thi THPT
71	22D4010104	Ngô Thị	Ngoan	19/08/2004	Nữ	2NT		21.75	Xét điểm thi THPT
72	22D4010105	Dương Thị Bích	Ngọc	22/05/2004	Nữ	2		21.6	Xét điểm thi THPT
73	22D4010107	Nguyễn Thị	Ngọc	15/05/2003	Nữ	2NT		24.75	Xét điểm thi THPT
74	22D4010108	Mai Thảo	Nguyên	06/01/2004	Nữ	2		23.5	Xét điểm thi THPT
75	22D4010109	Trần Đức Trung	Nguyên	18/03/2004	Nam	2		20.75	Xét điểm thi THPT
76	22D4010110	Lê Trần Thanh	Nguyệt	31/01/2004	Nữ	2NT		20.25	Xét điểm thi THPT
77	22D4010111	Võ Thị Thu	Nguyệt	29/01/2004	Nữ	2NT		21.5	Xét điểm thi THPT
78	22D4010113	Nguyễn Thị	Nguyệt	25/06/2004	Nữ	2NT		25.25	Xét điểm thi THPT
79	22D4010114	Đặng Thị Thanh	Nhã	16/08/2004	Nữ	2NT		17.25	Xét điểm thi THPT
80	22D4010115	Lý Nguyễn Thanh	Nhã	13/10/2004	Nữ	2		19.25	Xét điểm thi THPT
81	22D4010116	Trần Võ Thị Thanh	Nhàn	29/11/2004	Nữ	2NT		21.75	Xét điểm thi THPT

Stt	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
82	22D4010118	Nguyễn Văn Thành Nhân	04/10/2004	Nam	2		20.5	Xét điểm thi THPT
83	22D4010119	Phan Quang Nhật	01/01/2004	Nam	2		19.75	Xét điểm thi THPT
84	22D4010120	Nguyễn Đình Minh Nhật	07/02/2004	Nam	2		19.8	Xét điểm thi THPT
85	22D4010121	Mai Thị Thanh Nhật	01/03/2004	Nữ	2		18	Xét điểm thi THPT
86	22D4010122	Phan Thị Yến Nhi	03/09/2004	Nữ	2NT		17.65	Xét điểm thi THPT
87	22D4010124	Lê Thị Yến Nhi	27/04/2004	Nữ	1		18.5	Xét điểm thi THPT
88	22D4010126	Trần Thị Yến Nhi	02/05/2004	Nữ	2		19.75	Xét điểm thi THPT
89	22D4010127	Trần Phó Thị Ngọc Nhi	23/11/2003	Nữ	2		19	Xét điểm thi THPT
90	22D4010128	Nguyễn Khánh Nhi	26/12/2004	Nữ	2NT		20.7	Xét điểm thi THPT
91	22D4010129	Lý Thị Quỳnh Nhi	02/04/2004	Nữ	2		20.5	Xét điểm thi THPT
92	22D4010130	Nguyễn Thị Nhi	27/09/2004	Nữ	2NT		21.05	Xét điểm thi THPT
93	22D4010132	Nguyễn Yến Nhi	04/04/2004	Nữ	1		23.5	Xét điểm thi THPT
94	22D4010133	Phan Thị Nhi	08/04/2004	Nữ	2		23.45	Xét điểm thi THPT
95	22D4010134	Nguyễn Ngọc Nhi	24/07/2004	Nữ	1		23.25	Xét điểm thi THPT
96	22D4010135	Trần Thị Thu Nhó	03/12/2004	Nữ	1		18.5	Xét điểm thi THPT
97	22D4010136	Đặng Thị Thùy Nhung	20/01/2004	Nữ	2NT		20.25	Xét điểm thi THPT
98	22D4010137	Kim Thị Hồng Nhung	13/06/2004	Nữ	2		22.33	Xét điểm thi THPT
99	22D4010141	Lê Thị Kim Phụng	27/07/2004	Nữ	2		24.5	Xét điểm thi THPT
100	22D4010143	Nguyễn Văn Phước	30/08/2004	Nam	2		18.25	Xét điểm thi THPT
101	22D4010144	Nguyễn Tấn Phước	09/06/2004	Nam	2		19.25	Xét điểm thi THPT
102	22D4010146	Nguyễn Chánh Phương	29/03/2004	Nam	2NT		22	Xét điểm thi THPT
103	22D4010148	Văn Đức Minh Quân	21/05/2004	Nam	1		20.3	Xét điểm thi THPT
104	22D4010149	Nguyễn Bảo Quang	27/02/2003	Nam	2		20	Xét điểm thi THPT
105	22D4010150	Đặng Văn Quang	20/04/2004	Nam	2		20.5	Xét điểm thi THPT
106	22D4010151	Võ Ngọc Quang	19/05/2004	Nam	2		20	Xét điểm thi THPT
107	22D4010154	Phan Thị Thuý Quyên	26/10/2004	Nữ	2NT		19.85	Xét điểm thi THPT
108	22D4010156	Nguyễn Thị Khánh Quỳnh	03/02/2004	Nữ	2		24	Xét điểm thi THPT
109	22D4010157	Đặng Thị Quỳnh	22/07/2003	Nữ	2		23.05	Xét điểm thi THPT
110	22D4010158	Lê Thị Như Quỳnh	25/04/2004	Nữ	2NT		17.75	Xét điểm thi THPT
111	22D4010159	Phan Thị Diễm Quỳnh	29/03/2004	Nữ	1		20	Xét điểm thi THPT
112	22D4010162	Trần Ngọc Sang	14/03/2004	Nam	2		19.95	Xét điểm thi THPT
113	22D4010164	Nguyễn Đức Sơn	31/01/2004	Nam	1		24	Xét điểm thi THPT
114	22D4010167	Lê Thị Thu Tâm	28/04/2004	Nữ	2		21.65	Xét điểm thi THPT
115	22D4010168	Phan Thiên Tân	04/06/2004	Nam	2NT		21	Xét điểm thi THPT
116	22D4010169	Trần Trọng Tấn	06/11/2004	Nam	1		18.75	Xét điểm thi THPT
117	22D4010172	Nguyễn Tuấn Thành	07/08/2004	Nam	2NT		20.75	Xét điểm thi THPT
118	22D4010175	Hồ Lê Nguyên Thảo	11/01/2004	Nữ	1		19.85	Xét điểm thi THPT
119	22D4010176	Phan Thị Phương Thảo	12/02/2004	Nữ	2NT		22.5	Xét điểm thi THPT
120	22D4010177	Trần Thị Thanh Thảo	12/04/2004	Nữ	2		22.5	Xét điểm thi THPT
121	22D4010179	Nguyễn Văn Thật	17/06/2004	Nam	2NT		21.25	Xét điểm thi THPT
122	22D4010180	Lê Nguyễn Quốc Thi	07/12/2004	Nam	2		19.67	Xét điểm thi THPT
123	22D4010184	Huỳnh Thị Hoài Thu	19/10/2004	Nữ	2		19	Xét điểm thi THPT
124	22D4010188	Hồ Minh Thư	19/05/2004	Nữ	2		21.5	Xét điểm thi THPT
125	22D4010189	Châu Thị Minh Thư	03/03/2004	Nữ	2		22	Xét điểm thi THPT
126	22D4010192	Trần Thị Thương	05/01/2004	Nữ	2NT		23	Xét điểm thi THPT
127	22D4010193	Trần Thị Mỹ Thủy	21/02/2004	Nữ	2		18.75	Xét điểm thi THPT
128	22D4010195	Lê Thị Thúy	03/02/2004	Nữ	2		17.75	Xét điểm thi THPT
129	22D4010196	Nguyễn Thị Thanh Thúy	21/02/2004	Nữ	2NT		21.45	Xét điểm thi THPT
130	22D4010198	Ngô Thị Mỹ Tiên	13/10/2004	Nữ	2NT		20.25	Xét điểm thi THPT

Stt	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
131	22D4010199	Nguyễn Thị Thủy Tiên	06/01/2004	Nữ	2		21.35	Xét điểm thi THPT
132	22D4010200	Trần Văn Hoài Tiến	13/12/2004	Nam	2		18.25	Xét điểm thi THPT
133	22D4010201	Hà Văn Tiến	21/04/2004	Nam	2NT		22.75	Xét điểm thi THPT
134	22D4010203	Nguyễn Quốc Toàn	27/11/2004	Nam	2		22.7	Xét điểm thi THPT
135	22D4010204	Phan Hoài Bảo Trâm	11/05/2004	Nữ	2NT		19.5	Xét điểm thi THPT
136	22D4010205	Nguyễn Thị Bảo Trâm	03/08/2004	Nữ	2NT		20.65	Xét điểm thi THPT
137	22D4010206	Võ Thị Hoài Trang	25/07/2004	Nữ	2		20	Xét điểm thi THPT
138	22D4010208	Nguyễn Thị Trang	11/11/2004	Nữ	1		25.05	Xét điểm thi THPT
139	22D4010209	Hoàng Mai Thùy Trang	30/08/2004	Nữ	2NT		23.8	Xét điểm thi THPT
140	22D4010211	Trần Quang Trí	14/07/2004	Nam	2		20.75	Xét điểm thi THPT
141	22D4010212	Từ Nữ Tuyết Trinh	21/07/2004	Nữ	2NT		25.5	Xét điểm thi THPT
142	22D4010213	Hoàng Ngọc Thanh Trúc	02/03/2004	Nữ	2		20.6	Xét điểm thi THPT
143	22D4010214	Trần Văn Quang Trường	03/04/2004	Nam	2		20.5	Xét điểm thi THPT
144	22D4010215	Ngô Đức Xuân Trường	27/06/2004	Nam	1		21.5	Xét điểm thi THPT
145	22D4010216	Mai Văn Tuấn	13/01/2004	Nam	2		25.5	Xét điểm thi THPT
146	22D4010218	Phan Cảnh Tuệ	21/05/2004	Nam	2NT		23	Xét điểm thi THPT
147	22D4010219	Võ Thị Ngọc Tuyền	10/12/2004	Nữ	2		19.5	Xét điểm thi THPT
148	22D4010220	Trần Thị Mỹ Ty	22/06/2004	Nữ	2NT		23.75	Xét điểm thi THPT
149	22D4010223	Huỳnh Nguyễn Quang Vinh	08/05/2004	Nam	2		20.25	Xét điểm thi THPT
150	22D4010224	Phạm Văn Vũ	31/07/2004	Nam	2		23.75	Xét điểm thi THPT
151	22D4010226	Nguyễn Thị Thảo Vy	26/07/2004	Nữ	1		20.75	Xét điểm thi THPT
152	22D4010228	Lê Thị Hồng Vy	09/08/2004	Nữ	2		19.16	Xét điểm thi THPT
153	22D4010229	Nguyễn Tường Vy	11/05/2004	Nữ	2NT		17.25	Xét điểm thi THPT
154	22D4010230	Huỳnh Thị Thanh Xuân	23/01/2004	Nữ	2		19.75	Xét điểm thi THPT
155	22D4010231	Ngô Thị Như Ý	08/02/2004	Nữ	2NT		23	Xét điểm thi THPT
156	22D4010232	Trần Bùi Hải Yến	11/05/2004	Nữ	2		21	Xét điểm thi THPT
157	22D4010233	Nguyễn Thị Thanh An	30/06/2004	Nữ	2NT		23.60	Xét học bạ
158	22D4010235	Lê Ngô Trâm Anh	18/11/2004	Nữ	2		22.45	Xét học bạ
159	22D4010236	Lê Thị Ngọc Ánh	04/05/2004	Nữ	2		23.95	Xét học bạ
160	22D4010237	Lương Thị Ngọc Ánh	10/01/2004	Nữ	1	01	26.65	Xét học bạ
161	22D4010238	Lê Thị Ngọc Ánh	25/08/2004	Nữ	2NT		24.00	Xét học bạ
162	22D4010239	Nguyễn Thị Thuý Bình	02/07/2004	Nữ	2NT		23.90	Xét học bạ
163	22D4010240	Châu Thị Y Bình	27/03/2004	Nữ	2NT		23.90	Xét học bạ
164	22D4010241	Hồ Đức Bình	20/08/2004	Nam	2NT		23	Xét học bạ
165	22D4010242	Phan Thị Diệu Châu	06/05/2004	Nữ	2NT		23.50	Xét học bạ
166	22D4010243	Trần Thị Phương Diễm	08/09/2004	Nữ	2NT		22.30	Xét học bạ
167	22D4010247	Trần Thị Mỹ Duyên	03/07/2004	Nữ	2		26.35	Xét học bạ
168	22D4010249	Đặng Nhật Bạch Hạc	01/11/2004	Nữ	2		23.15	Xét học bạ
169	22D4010250	Nguyễn Ngọc Hải	31/10/2003	Nam	2		23.15	Xét học bạ
170	22D4010252	Lê Đình Hậu	02/08/2003	Nam	2		22.05	Xét học bạ
171	22D4010253	Trần Nữ Quỳnh Hương	04/12/2004	Nữ	2NT		22.40	Xét học bạ
172	22D4010254	Châu Thị Dáng Hương	15/02/2003	Nữ	2		22.55	Xét học bạ
173	22D4010256	Lê Đức Huy	28/04/2004	Nam	2		25.25	Xét học bạ
174	22D4010257	Lê Thị Thanh Huyền	25/04/2004	Nữ	3		22.4	Xét học bạ
175	22D4010259	Hoàng Khôi	31/08/2004	Nam	1		22.95	Xét học bạ
176	22D4010260	Lê Vĩnh Trung Kiên	21/02/2004	Nam	2		23.45	Xét học bạ
177	22D4010261	Nguyễn Thị Lài	05/04/2004	Nữ	3	02	25.60	Xét học bạ
178	22D4010262	Lê Văn Lâm	25/05/2002	Nam	3		24.7	Xét học bạ
179	22D4010263	Trần Thị Thuý Linh	13/01/2004	Nữ	2NT		24.40	Xét học bạ

Stt	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
180	22D4010264	Nguyễn Thị Ánh Linh	08/01/2004	Nữ	1		26.05	Xét học bạ
181	22D4010265	Võ Thị Linh	15/08/2004	Nữ	1		22.25	Xét học bạ
182	22D4010268	Đinh Thị Vân Ly	30/01/2004	Nữ	2NT		25.90	Xét học bạ
183	22D4010270	Nguyễn Thúy Diệu Lý	29/07/2004	Nữ	2NT		23.20	Xét học bạ
184	22D4010271	Nguyễn Thị Kim Lý	18/09/2004	Nữ	1		25.05	Xét học bạ
185	22D4010273	Trần Thị Bích Mi	09/07/2004	Nữ	2		23.25	Xét học bạ
186	22D4010274	Vương Nguyễn Nhật Minh	24/09/2004	Nam	2		22.25	Xét học bạ
187	22D4010275	Trần Thị Trà My	20/10/2004	Nữ	2NT		21.25	Xét điểm thi THPT
188	22D4010277	Đinh Thị Trà My	31/05/2004	Nữ	2NT		24.90	Xét học bạ
189	22D4010278	Ngô Thị My Na	08/03/2004	Nữ	2		24.15	Xét học bạ
190	22D4010279	Huỳnh Thị Kim Ngân	24/10/2003	Nữ	2NT		23.3	Xét học bạ
191	22D4010280	Phạm Thị Kim Ngân	03/05/2004	Nữ	1		23.15	Xét học bạ
192	22D4010281	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	03/02/2003	Nữ	1		25.15	Xét học bạ
193	22D4010282	Huỳnh Nam Nghi	29/07/2004	Nữ	1		25.45	Xét học bạ
194	22D4010284	Lê Thị Ý Nhi	22/03/2004	Nữ	2NT		22.5	Xét học bạ
195	22D4010285	Lê Thị Yến Nhi	17/02/2004	Nữ	1		25.85	Xét học bạ
196	22D4010286	Phan Thị Quỳnh Nhi	19/01/2004	Nữ	1		24.55	Xét học bạ
197	22D4010288	Hoàng Thị Quỳnh Như	16/07/2004	Nữ	2		24.25	Xét học bạ
198	22D4010289	Bùi Thị Quỳnh Như	24/04/2004	Nữ	2		23.35	Xét học bạ
199	22D4010290	Trần Thị Quỳnh Như	11/10/2004	Nữ	2NT		24.3	Xét học bạ
200	22D4010292	Nguyễn Thị Phi Nhung	07/06/2004	Nữ	2		23.75	Xét học bạ
201	22D4010293	Phan Thị Thuý Nhung	15/06/2004	Nữ	2NT		24.00	Xét học bạ
202	22D4010295	Trần Thị Kiều Oanh	24/02/2004	Nữ	2NT		24.10	Xét học bạ
203	22D4010296	Lê Thị Thu Pha	04/09/2004	Nữ	1		23.85	Xét học bạ
204	22D4010297	Bạch Doãn Phong	02/01/2004	Nam	2NT		23.30	Xét học bạ
205	22D4010298	Trần Nguyễn Ngọc Phương	03/04/2004	Nữ	2NT		25.10	Xét học bạ
206	22D4010299	Trần Thị Thu Phương	22/06/2004	Nữ	2NT		25.20	Xét học bạ
207	22D4010300	Đặng Thị Mỹ Phương	15/05/2004	Nữ	2		22.55	Xét học bạ
208	22D4010301	Hà Thị Hồng Phương	26/09/2004	Nữ	2		24.35	Xét học bạ
209	22D4010302	Nguyễn Anh Quân	08/07/2003	Nam	2		22.65	Xét học bạ
210	22D4010303	Đặng Thị Như Quỳnh	28/04/2004	Nữ	2NT		20.25	Xét điểm thi THPT
211	22D4010304	Hồ Thị Diễm Quỳnh	25/08/2004	Nữ	1		27.75	Xét học bạ
212	22D4010305	Trần Nguyễn Như Quỳnh	19/10/2004	Nữ	1		23.05	Xét học bạ
213	22D4010307	Lê Thị Tuyết Sương	26/09/2004	Nữ	2		24.05	Xét học bạ
214	22D4010308	Dương Thị Mỹ Tâm	23/02/2004	Nữ	2NT		23.20	Xét học bạ
215	22D4010309	Đào Thị Minh Tâm	28/02/2004	Nữ	2NT		22.4	Xét học bạ
216	22D4010310	Trần Thị Thanh Tâm	20/05/2004	Nữ	2NT		22.2	Xét học bạ
217	22D4010311	Trần Duy Tân	21/11/2004	Nam	2		23.15	Xét học bạ
218	22D4010312	Ngô Hữu Thắng	17/09/2004	Nam	2		25.65	Xét học bạ
219	22D4010314	Phạm Trần Phương Thảo	20/11/2004	Nữ	2		24.05	Xét học bạ
220	22D4010315	Đặng Nhật Phương Thảo	24/02/2004	Nữ	2		22.35	Xét học bạ
221	22D4010316	Nguyễn Thị Trang Thi	30/04/2004	Nữ	2		24.35	Xét học bạ
222	22D4010317	Phạm Thị Thom	18/02/2004	Nữ	2		23.55	Xét học bạ
223	22D4010318	Nguyễn Mai Anh Thư	30/05/2004	Nữ	2		22.55	Xét học bạ
224	22D4010319	Hoàng Ngọc Anh Thư	18/12/2004	Nữ	2		22.65	Xét học bạ
225	22D4010320	Nguyễn Thị Thu Thủy	25/11/2004	Nữ	2NT		22.4	Xét học bạ
226	22D4010321	Nguyễn Thị Thúy	27/02/2004	Nữ	2		22.95	Xét học bạ
227	22D4010323	Lê Thị Cẩm Tiên	18/02/2004	Nữ	2		22.35	Xét học bạ
228	22D4010324	Trương Thị Thuý Tiên	30/01/2004	Nữ	1		24.25	Xét học bạ

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
229	22D4010325	Huỳnh Thị Mỹ	Tiên	03/09/2004	Nữ	1		25.65	Xét học bạ
230	22D4010326	Bùi Viết	Toàn	26/11/2004	Nam	1		22.75	Xét học bạ
231	22D4010327	Lê Thị Mai	Trâm	15/12/2004	Nữ	2NT		23.6	Xét học bạ
232	22D4010328	Phùng Bảo	Trâm	15/03/2004	Nữ	1		24.55	Xét học bạ
233	22D4010329	Nguyễn Phương	Trang	23/08/2004	Nữ	2		23.35	Xét học bạ
234	22D4010330	Nguyễn Ngọc Thảo	Trang	21/08/2004	Nữ	2		24.05	Xét học bạ
235	22D4010332	Nguyễn Thị Thanh	Tú	25/06/2004	Nữ	1		23.95	Xét học bạ
236	22D4010333	Đinh Nguyễn Cẩm	Tú	18/06/2004	Nữ	1		23.05	Xét học bạ
237	22D4010335	Nguyễn Thị Thuý	Vân	20/01/2004	Nữ	2NT		22.50	Xét học bạ
238	22D4010337	Phan Thị Thảo	Vy	01/01/2004	Nữ	2NT		24.10	Xét học bạ
239	22D4010338	Trương Thị Thảo	Vy	30/07/2004	Nữ	2		23.85	Xét học bạ
240	22D4010339	Trần Nhật Tường	Vy	24/05/2004	Nữ	2NT		23.7	Xét học bạ
241	22D4010340	Nguyễn Thị Như	Ý	23/12/2004	Nữ	1		24.65	Xét học bạ
242	22D4010341	Nguyễn Thị Như	Ý	13/12/2004	Nữ	2		23.75	Xét học bạ
243	22D4010349	Vương Thị Thùy	Linh	08/11/2004	Nữ	2		22.65	Xét học bạ
244	22D4010353	Võ Thị Cẩm	Nhung	02/10/2003	Nữ	2		22.05	Xét học bạ
245	22D4010359	Nguyễn Thị Vân	Anh	26/09/2004	Nữ	2		19.30	Xét điểm thi THPT
246	22D4010364	Lê Thị Kim	Chi	05/03/2004	Nữ	2		18.85	Xét điểm thi THPT
247	22D4010366	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	02/02/2004	Nữ	2		18.00	Xét điểm thi THPT
248	22D4010367	Nguyễn Đình	Hào	04/06/2004	Nam	2		23.00	Xét điểm thi THPT
249	22D4010368	Võ Văn	Hậu	17/07/2004	Nam	2		23.00	Xét điểm thi THPT
250	22D4010371	Đặng Thị Mỹ	Hoài	08/02/2004	Nữ	2NT		20.45	Xét điểm thi THPT
251	22D4010375	Lê Văn	Nguyên	11/12/2004	Nam	2		18.75	Xét điểm thi THPT
252	22D4010377	Lê Thị Hoài	Nhi	25/12/2004	Nữ	2NT		21.55	Xét điểm thi THPT
253	22D4010378	Lâm Thị Kiều	Oanh	10/04/2004	Nữ	2		22.00	Xét điểm thi THPT
254	22D4010381	Nguyễn Thành	Tài	05/11/2003	Nam	2		20.75	Xét điểm thi THPT
255	22D4010385	Trần Xuân	Thuần	05/09/2004	Nam	2		17.25	Xét điểm thi THPT
256	22D4010390	Bạch Mỹ	Yên	07/10/2003	Nữ	2		18.25	Xét điểm thi THPT

Ngành 7810104 - Quản trị du lịch và khách sạn

1	22D4080001	Trần Văn Thái	An	19/01/2004	Nam	1		22.5	Xét điểm thi THPT
2	22D4080002	Đào Duy Thủy	Anh	19/05/2004	Nữ	2		22	Xét điểm thi THPT
3	22D4080003	Nguyễn Thị Tú	Anh	24/08/2002	Nữ	2NT		25.75	Xét điểm thi THPT
4	22D4080004	Đoàn Thị Kim	Chi	26/03/2004	Nữ	2NT		24.95	Xét điểm thi THPT
5	22D4080005	Nguyễn Thị	Cúc	14/02/2004	Nữ	1		25.5	Xét điểm thi THPT
6	22D4080006	Lê Nguyễn Minh	Đức	05/02/2004	Nam	2NT		22.5	Xét điểm thi THPT
7	22D4080007	Hồ Thị Thùy	Dương	26/05/2004	Nữ	2		24.05	Xét điểm thi THPT
8	22D4080009	Nguyễn Phúc	Duy	24/06/2004	Nam	2		23	Xét điểm thi THPT
9	22D4080012	Hà Văn	Giáp	22/02/2004	Nam	2		22.5	Xét điểm thi THPT
10	22D4080013	Trịnh Nguyệt	Hà	22/05/2004	Nữ	2		24	Xét điểm thi THPT
11	22D4080014	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	26/01/2003	Nữ	2		22.75	Xét điểm thi THPT
12	22D4080015	Nguyễn Bá	Huy	06/12/2003	Nam	2		23.75	Xét điểm thi THPT
13	22D4080016	Võ Ngọc Khánh	Huyền	16/05/2004	Nữ	3		23.5	Xét điểm thi THPT
14	22D4080017	Nguyễn Đức	Khánh	01/01/2004	Nam	1		24	Xét điểm thi THPT
15	22D4080019	Phan Phước	Lân	03/11/2004	Nam	2		22	Xét điểm thi THPT
16	22D4080020	Huỳnh Thị Mỹ	Lành	19/09/2004	Nữ	2		24.25	Xét điểm thi THPT
17	22D4080021	Trần Thị	Linh	18/05/2004	Nữ	2		24.5	Xét điểm thi THPT
18	22D4080023	Nguyễn Hà Như	Ngọc	07/04/2004	Nữ	2		22.15	Xét điểm thi THPT
19	22D4080024	Nguyễn Thị Thanh	Nhà	16/05/2004	Nữ	2NT		23.75	Xét điểm thi THPT

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
20	22D4080025	Châu Thị Thanh	Nhàn	17/01/2004	Nữ	2NT		24	Xét điểm thi THPT
21	22D4080027	Lê Đức Khả	Oanh	09/08/2004	Nữ	2NT		24.9	Xét điểm thi THPT
22	22D4080030	Lê Thị	Thảo	18/04/2004	Nữ	2		23	Xét điểm thi THPT
23	22D4080032	Hoàng Trọng Minh	Thục	21/06/2004	Nam	2		25	Xét điểm thi THPT
24	22D4080034	Vương Thị Kiều	Ngân	28/05/2004	Nữ	1		26.55	Xét học bạ

Ngành 7810201 - Quản trị khách sạn

1	22D4050001	Nguyễn Thị Minh	Anh	23/06/2004	Nữ	2NT		22.6	Xét điểm thi THPT
2	22D4050003	Nguyễn Thị Như Kiều	Anh	30/08/2004	Nữ	1		20	Xét điểm thi THPT
3	22D4050005	Trần Thị Mai	Anh	11/04/2004	Nữ	2NT		19	Xét điểm thi THPT
4	22D4050007	Lê Thị Ngọc	Ánh	05/10/2004	Nữ	2NT		18.5	Xét điểm thi THPT
5	22D4050009	Nguyễn Phan Duy	Bảo	20/12/2004	Nam	2NT		19.75	Xét điểm thi THPT
6	22D4050011	Trần Thị Kim	Chi	07/06/2004	Nữ	2		21.5	Xét điểm thi THPT
7	22D4050012	Dương Lan	Chi	15/07/2004	Nữ	1		21	Xét điểm thi THPT
8	22D4050014	Lê Thanh	Chương	28/04/2004	Nam	2NT		18.25	Xét điểm thi THPT
9	22D4050015	Phạm Văn	Cường	07/06/2004	Nam	2		17.25	Xét điểm thi THPT
10	22D4050017	Châu Thị Thúy	Diễm	18/10/2004	Nữ	2NT		22.25	Xét điểm thi THPT
11	22D4050020	Phạm Thị Kiều	Dung	28/12/2004	Nữ	2		23	Xét điểm thi THPT
12	22D4050022	Nguyễn Thị Thùy	Dương	16/10/2004	Nữ	2NT		23.25	Xét điểm thi THPT
13	22D4050025	Trần Ngọc	Duyệt	11/01/2004	Nam	2		19.5	Xét điểm thi THPT
14	22D4050027	Huỳnh Thị Phước	Giàu	05/06/2004	Nữ	2		19.75	Xét điểm thi THPT
15	22D4050028	Võ Thu	Hà	19/03/2004	Nữ	2NT		22.5	Xét điểm thi THPT
16	22D4050029	Hoàng Công	Hải	25/07/2004	Nam	2		21.75	Xét điểm thi THPT
17	22D4050030	Trương Thị Thu	Hằng	16/08/2004	Nữ	2		22.15	Xét điểm thi THPT
18	22D4050031	Trần Nhật	Hào	05/06/2004	Nam	2NT		19.75	Xét điểm thi THPT
19	22D4050033	Phạm Thị Thu	Hoài	18/01/2004	Nữ	2NT		22	Xét điểm thi THPT
20	22D4050036	Phan Thị Diệu	Hồng	15/12/2004	Nữ	2NT		20	Xét điểm thi THPT
21	22D4050037	Hồ Thị Ngọc	Huệ	19/01/2004	Nữ	1		21.5	Xét điểm thi THPT
22	22D4050038	Trần Thị Diệu	Hương	24/01/2004	Nữ	2		24.5	Xét điểm thi THPT
23	22D4050039	Huỳnh Thị Lan	Hương	06/01/2004	Nữ	1		19.9	Xét điểm thi THPT
24	22D4050042	Hoàng Thị Thu	Hương	01/12/2004	Nữ	2NT		18.5	Xét điểm thi THPT
25	22D4050045	Phạm Ngọc Hỷ	Khương	22/07/2004	Nữ	2NT		19.25	Xét điểm thi THPT
26	22D4050047	Đỗ Văn	Lai	31/07/2004	Nam	2NT		21.5	Xét điểm thi THPT
27	22D4050048	Đặng Thị	Lan	09/07/2004	Nữ	2		20.75	Xét điểm thi THPT
28	22D4050049	Trần Thị Mỹ	Liên	22/11/2004	Nữ	1		21	Xét điểm thi THPT
29	22D4050050	Võ Thị Mỹ	Liên	11/06/2004	Nữ	2NT		21.25	Xét điểm thi THPT
30	22D4050051	Nguyễn Quang	Linh	02/02/2004	Nam	1		19	Xét điểm thi THPT
31	22D4050052	Đào Thị Nhật	Linh	19/09/2004	Nữ	2NT		22.25	Xét điểm thi THPT
32	22D4050053	Lê Thị Khánh	Linh	01/09/2004	Nữ	2		22.05	Xét điểm thi THPT
33	22D4050055	Lê Cẩm Khánh	Linh	15/05/2004	Nữ	2		18	Xét điểm thi THPT
34	22D4050056	Trương Thị Kim	Loan	03/10/2004	Nữ	2NT		24.5	Xét điểm thi THPT
35	22D4050057	Nguyễn Thị Kim	Loan	24/12/2003	Nữ	2		20.55	Xét điểm thi THPT
36	22D4050058	Bùi Quang	Lộc	24/01/2004	Nam	2		23.75	Xét điểm thi THPT
37	22D4050059	Đoàn Phương	Ly	05/06/2004	Nữ	2		17.75	Xét điểm thi THPT
38	22D4050062	Hồ Lai	Minh	09/02/2004	Nam	2		18.25	Xét điểm thi THPT
39	22D4050063	Văn Thị Thanh	Nga	09/02/2004	Nữ	2NT		18.75	Xét điểm thi THPT
40	22D4050065	Bùi Thị Bảo	Ngọc	23/08/2003	Nữ	2NT		20.1	Xét điểm thi THPT
41	22D4050067	Ngô Thị Phương	Ngọc	27/10/2004	Nữ	2		18.75	Xét điểm thi THPT
42	22D4050068	Hoàng Thị Thảo	Nguyên	28/08/2004	Nữ	2NT		18.17	Xét điểm thi THPT
43	22D4050069	Hoàng Trọng Bảo	Nguyên	05/10/2004	Nam	1		19	Xét điểm thi THPT

Stt	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
44	22D4050070	Ngô Trần Thảo Nguyên	12/01/2004	Nữ	2NT		19.35	Xét điểm thi THPT
45	22D4050071	Hoàng Thảo Nguyên	12/05/2004	Nữ	1		22.5	Xét điểm thi THPT
46	22D4050072	Lê Thị Thanh Nhân	10/09/2004	Nữ	2NT		20	Xét điểm thi THPT
47	22D4050074	Châu Thị Quỳnh Nhi	02/11/2004	Nữ	2		19.15	Xét điểm thi THPT
48	22D4050075	Huỳnh Thị Phương Nhi	17/08/2004	Nữ	2NT		19.1	Xét điểm thi THPT
49	22D4050077	Ngô Thị Hoàng Nhi	02/03/2004	Nữ	2		20	Xét điểm thi THPT
50	22D4050079	Đặng Thị Yến Nhi	22/10/2004	Nữ	2		22.75	Xét điểm thi THPT
51	22D4050080	Phan Thị Tuyết Nhi	29/08/2004	Nữ	2NT		21.8	Xét điểm thi THPT
52	22D4050081	Hà Thị Nhi	13/02/2004	Nữ	2		18.75	Xét điểm thi THPT
53	22D4050082	Nguyễn Thị Yến Nhi	03/11/2004	Nữ	2NT		17.25	Xét điểm thi THPT
54	22D4050083	Huỳnh Thị Như	09/10/2003	Nữ	2NT		22.85	Xét điểm thi THPT
55	22D4050085	Trần Thị Kiều Oanh	19/04/2004	Nữ	2		18.75	Xét điểm thi THPT
56	22D4050087	Trương Thị Ngọc Phương	03/10/2004	Nữ	2		19.5	Xét điểm thi THPT
57	22D4050088	Phạm Thủy Phương	31/10/2004	Nữ	1		21.45	Xét điểm thi THPT
58	22D4050090	Trương Nhật Quang	21/09/2004	Nam	2		22.5	Xét điểm thi THPT
59	22D4050092	Võ Thị Mỹ Quyên	11/03/2004	Nữ	2NT		20	Xét điểm thi THPT
60	22D4050093	Nguyễn Thị Mỹ Quyên	21/07/2004	Nữ	2		21	Xét điểm thi THPT
61	22D4050094	Đinh Thị Bảo Quyên	01/03/2004	Nữ	1		20.5	Xét điểm thi THPT
62	22D4050096	Nguyễn Thị Như Quỳnh	23/09/2004	Nữ	2NT		19	Xét điểm thi THPT
63	22D4050097	Huỳnh Thị Như Quỳnh	19/11/2004	Nữ	2		18.5	Xét điểm thi THPT
64	22D4050098	Phạm Hồng Linh Sang	18/10/2004	Nữ	2		20.05	Xét điểm thi THPT
65	22D4050099	Lê Kim Mỹ Tâm	17/03/2004	Nữ	2		20.2	Xét điểm thi THPT
66	22D4050100	Nguyễn Thị Hoài Tâm	28/06/2004	Nữ	1		23	Xét điểm thi THPT
67	22D4050101	Võ Thị Thân Tâm	19/04/2004	Nữ	2NT		22.75	Xét điểm thi THPT
68	22D4050102	Nguyễn Trần Giáp Thân	21/03/2004	Nữ	2NT		18.9	Xét điểm thi THPT
69	22D4050103	Nguyễn Đắc Quốc Thắng	23/09/2004	Nam	2		20.6	Xét điểm thi THPT
70	22D4050105	Trần Văn Thành	25/09/2004	Nam	2NT		23.25	Xét điểm thi THPT
71	22D4050108	Đoàn Diệu Thi	25/11/2004	Nữ	2NT		21.25	Xét điểm thi THPT
72	22D4050109	Hồ Thị Minh Thi	20/01/2004	Nữ	2		19.25	Xét điểm thi THPT
73	22D4050110	Lâm Tình Thiện	22/08/2004	Nam	1		23	Xét điểm thi THPT
74	22D4050111	Trần Thị Minh Thư	08/01/2004	Nữ	1		21.75	Xét điểm thi THPT
75	22D4050112	Nguyễn Đắc Minh Thư	29/06/2004	Nữ	2		17.25	Xét điểm thi THPT
76	22D4050114	Đào Thị Hoài Thương	15/01/2004	Nữ	2		19.25	Xét điểm thi THPT
77	22D4050119	Nguyễn Thị Khánh Tiên	24/08/2004	Nữ	2		18.95	Xét điểm thi THPT
78	22D4050121	Hồ Thị Hoài Trâm	21/06/2004	Nữ	2NT		20.5	Xét điểm thi THPT
79	22D4050124	Dương Thị Hoài Trang	16/09/2004	Nữ	1		17.5	Xét điểm thi THPT
80	22D4050126	Huỳnh Thị Thùy Trang	20/06/2004	Nữ	2		18.05	Xét điểm thi THPT
81	22D4050127	Nguyễn Thị Thùy Trang	30/04/2004	Nữ	2NT		19.25	Xét điểm thi THPT
82	22D4050128	Lữ Thị Trang	02/07/2004	Nữ	1	01	19.4	Xét điểm thi THPT
83	22D4050129	Phan Bá Triệu	03/11/2004	Nam	2NT		20.5	Xét điểm thi THPT
84	22D4050131	Ngô Thị Tuyết Trinh	12/03/2004	Nữ	1		18	Xét điểm thi THPT
85	22D4050132	Phạm Thị Trúc	04/05/2004	Nữ	1		28.5	Xét điểm thi THPT
86	22D4050133	Nguyễn Thị Thanh Trúc	03/08/2004	Nữ	2NT		20.25	Xét điểm thi THPT
87	22D4050135	Hồ Nguyễn Quốc Trung	02/12/2004	Nam	2		18	Xét điểm thi THPT
88	22D4050136	Nguyễn Thị Cẩm Tú	11/12/2004	Nữ	2		21.5	Xét điểm thi THPT
89	22D4050138	Trần Thị Ty	27/07/2004	Nữ	2		21.55	Xét điểm thi THPT
90	22D4050139	Huỳnh Thị Mỹ Uyên	07/08/2004	Nữ	2		17.75	Xét điểm thi THPT
91	22D4050140	Võ Thị Na Vi	09/02/2004	Nữ	2		21.25	Xét điểm thi THPT
92	22D4050142	Nguyễn Nguyễn Thảo Vy	17/08/2004	Nữ	2		17	Xét điểm thi THPT

Stt	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
93	22D4050143	Nguyễn Hồ Như Ý	12/11/2004	Nữ	2		18.75	Xét điểm thi THPT
94	22D4050145	Phan Thị Kim Anh	10/09/2004	Nữ	2		22.95	Xét học bạ
95	22D4050146	Trần Thị Kim Anh	10/10/2004	Nữ	2		22.35	Xét học bạ
96	22D4050147	Phạm Quỳnh Anh	16/06/2004	Nữ	2		23.85	Xét học bạ
97	22D4050148	Nguyễn Thị Kim Anh	28/01/2004	Nữ	2		23.55	Xét học bạ
98	22D4050149	Nguyễn Thị Quỳnh Duyên	11/07/2004	Nữ	1		23.45	Xét học bạ
99	22D4050150	Lê Thị Mỹ Duyên	06/08/2004	Nữ	2NT		22.00	Xét học bạ
100	22D4050151	Võ Thị Hương Giang	02/03/2004	Nữ	2		22.25	Xét học bạ
101	22D4050153	Nguyễn Thị Thanh Hào	28/05/2004	Nữ	2NT		22.70	Xét học bạ
102	22D4050154	Trần Thị Thu Hiền	29/05/2004	Nữ	1	01	22.15	Xét học bạ
103	22D4050155	Lê Thục Hiếu	17/12/2004	Nữ	2		24.65	Xét học bạ
104	22D4050156	Nguyễn Thị Kiều Hoa	06/05/2004	Nữ	2		23.15	Xét học bạ
105	22D4050157	Phan Thị Thu Hòa	16/01/2004	Nữ	3		26.80	Xét học bạ
106	22D4050158	Nguyễn Thị Xuân Hương	28/03/2004	Nữ	2		22.85	Xét học bạ
107	22D4050159	Nguyễn Thị Hoài Hương	27/10/2004	Nữ	2		24.45	Xét học bạ
108	22D4050160	Võ Thị Ngọc Huyền	27/08/2004	Nữ	2NT		26.60	Xét học bạ
109	22D4050161	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	18/12/2004	Nữ	2		22.55	Xét học bạ
110	22D4050163	Phạm Thị Kim Kiều	29/03/2004	Nữ	2		21.65	Xét học bạ
111	22D4050164	Phạm Thị Mỹ Lành	05/07/2004	Nữ	2		24.85	Xét học bạ
112	22D4050165	Ngô Thị Thuý Liên	06/09/2004	Nữ	2		22.25	Xét học bạ
113	22D4050166	Mai Thị Hồng Liên	22/01/2004	Nữ	2NT		23.40	Xét học bạ
114	22D4050167	Hồ Thị Kim Loan	06/09/2004	Nữ	2		21.65	Xét học bạ
115	22D4050169	Phan Thảo Ly	13/12/2004	Nữ	1		23.55	Xét học bạ
116	22D4050170	Nguyễn Trúc Ly	23/08/2004	Nữ	2		22.05	Xét học bạ
117	22D4050171	Nguyễn Thị Tuyết Mai	09/08/2004	Nữ	2NT		22.8	Xét học bạ
118	22D4050172	Arát Tam Mao	11/03/2004	Nam	1	01	23.25	Xét học bạ
119	22D4050173	Nguyễn Thị Minh	25/01/2004	Nữ	2		23.55	Xét học bạ
120	22D4050175	Dương Thị Thanh Ngân	18/10/2004	Nữ	2		22.35	Xét học bạ
121	22D4050176	Lê Quý Tài Nguyên	03/03/2002	Nam	2		24.95	Xét học bạ
122	22D4050178	Huỳnh Thị Uyên Nhi	16/09/2004	Nữ	2NT		22.1	Xét học bạ
123	22D4050179	Đỗ Thị Lương Nhi	18/08/2004	Nữ	2		24.55	Xét học bạ
124	22D4050180	Trần Thị Yên Nhi	16/05/2004	Nữ	2		22.25	Xét học bạ
125	22D4050181	Lê Phương Nhi	04/12/2004	Nữ	2		21.85	Xét học bạ
126	22D4050182	Lê Thanh Thảo Nhi	24/04/2004	Nữ	2		22.25	Xét học bạ
127	22D4050184	Nguyễn Quỳnh Như	10/06/2004	Nữ	2		24.05	Xét học bạ
128	22D4050185	Nguyễn Thị Lin Ny	27/06/2004	Nữ	2NT		26.10	Xét học bạ
129	22D4050186	Phạm Thị Kim Oanh	04/05/2004	Nữ	2		22.25	Xét học bạ
130	22D4050188	Lê Nguyễn Thành Phú	15/03/2004	Nam	2		21.65	Xét học bạ
131	22D4050189	Trịnh Thị Mai Phương	15/04/2004	Nữ	2NT		25.70	Xét học bạ
132	22D4050191	Nguyễn Thị Như Quỳnh	28/09/2004	Nữ	2NT		25.60	Xét học bạ
133	22D4050192	Hồ Đắc Huyền Sương	21/08/2004	Nữ	2NT		23.90	Xét học bạ
134	22D4050193	Lê Thị Mỹ Tâm	24/11/2004	Nữ	2		21.85	Xét học bạ
135	22D4050194	Nguyễn Thị Thanh Tâm	15/06/2004	Nữ	2		22.45	Xét học bạ
136	22D4050195	Trần Thị Ngọc Thanh	11/08/2004	Nữ	2NT		21.80	Xét học bạ
137	22D4050196	Hà Thanh Thanh	25/02/2004	Nữ	2		22.05	Xét học bạ
138	22D4050198	Đoàn Thị Phương Thảo	19/12/2004	Nữ	2NT		21.9	Xét học bạ
139	22D4050199	Lê Thị Phương Thảo	18/06/2004	Nữ	2		25.35	Xét học bạ
140	22D4050200	Huỳnh Thị Vân Thảo	10/08/2004	Nữ	2		22.55	Xét học bạ
141	22D4050201	Hàn Thị Quỳnh Thi	22/06/2004	Nữ	2		23.15	Xét học bạ

Stt	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
142	22D4050202	Nguyễn Thị Linh Thuý	03/11/2004	Nữ	1		23.75	Xét học bạ
143	22D4050203	Trần Thị Bích Thủy	22/02/2004	Nữ	2		22.65	Xét học bạ
144	22D4050205	Hà Thị Bảo Thy	08/02/2004	Nữ	2NT		21.50	Xét học bạ
145	22D4050206	Lê Phi Tiên	02/03/2004	Nam	2NT		25.20	Xét học bạ
146	22D4050207	Trương Thế Tiến	11/10/2004	Nam	2NT		23.60	Xét học bạ
147	22D4050209	Phạm Thuý Trang	15/06/2004	Nữ	2		25.65	Xét học bạ
148	22D4050210	Lê Đình Phương Trúc	01/11/2003	Nữ	2		21.75	Xét học bạ
149	22D4050211	Trần Thị Thái Uyên	14/03/2004	Nữ	2NT		22.3	Xét học bạ
150	22D4050212	Trần Thị Quỳnh Vi	05/11/2004	Nữ	2NT		24.20	Xét học bạ
151	22D4050214	Nguyễn Minh Vương	20/09/2004	Nam	1		24.75	Xét học bạ
152	22D4050215	Lê Thị Yến Vy	07/04/2004	Nữ	1		23.95	Xét học bạ
153	22D4050216	Nguyễn Thị Thảo Vy	18/07/2004	Nữ	2		23.45	Xét học bạ
154	22D4050217	Hồ Thị Yến	01/07/2004	Nữ	2		22.75	Xét học bạ
155	22D4050218	Trương Thị Minh Châu	07/11/2004	Nữ	2		22.75	Xét học bạ
156	22D4050221	Phạm Bích Ngọc	17/06/2004	Nữ	2NT		21.80	Xét học bạ
157	22D4050224	Nguyễn Thị Hồng Nhiên	09/06/2004	Nữ	2		22.25	Xét học bạ
158	22D4050226	Phan Thị Cẩm Tú	08/01/2004	Nữ	2		23.05	Xét học bạ
159	22D4050228	Hồ Thị Nhã Uyên	09/08/2003	Nữ	2NT		21.60	Xét học bạ
160	22D4050229	Trần Thị Mỹ Duyên	25/09/2004	Nữ	2		20.10	Xét điểm thi THPT
161	22D4050230	Trần Văn Hoàng	16/03/2004	Nam	2		24.25	Xét điểm thi THPT
162	22D4050231	Trương Viết Đăng Khoa	05/09/2004	Nam	1		21.00	Xét điểm thi THPT
163	22D4050235	Phan Thị Thuý Trang	29/10/2004	Nữ	2NT		21.50	Xét điểm thi THPT
164	22D4050236	Trần Nguyễn Quỳnh Tiên	15/07/2004	Nữ	2		19.25	Xét điểm thi THPT

Ngành 7810202 - Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống

1	22D4060001	Trần Thị Vân Anh	09/01/2004	Nữ	2		19.75	Xét điểm thi THPT
2	22D4060002	Trần Công Ánh	01/10/2004	Nam	2		21.5	Xét điểm thi THPT
3	22D4060003	Nguyễn Thị Minh Ánh	21/05/2004	Nữ	2NT		20.75	Xét điểm thi THPT
4	22D4060004	Trần Thị Nhất Băng	12/11/2004	Nữ	2NT		18.75	Xét điểm thi THPT
5	22D4060005	Ngô Thị Bình	19/01/2004	Nữ	2NT		24.5	Xét điểm thi THPT
6	22D4060012	Nguyễn Thị Thu Hà	09/03/2004	Nữ	2		18.5	Xét điểm thi THPT
7	22D4060013	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	24/06/2004	Nữ	2		18.25	Xét điểm thi THPT
8	22D4060016	Lê Thị Hồng Hường	24/10/2004	Nữ	1		21.5	Xét điểm thi THPT
9	22D4060017	Trần Nguyên Khang	09/10/2004	Nam	2		17.05	Xét điểm thi THPT
10	22D4060018	Trần Ngọc Lâm	22/11/2003	Nam	2		21.75	Xét điểm thi THPT
11	22D4060020	Nguyễn Thành Nhật Linh	18/07/2004	Nam	2		17.75	Xét điểm thi THPT
12	22D4060022	Đinh Xuân Hoàng Long	01/08/2004	Nam	2		18.25	Xét điểm thi THPT
13	22D4060023	Võ Thị Nga	23/06/2004	Nữ	1		22.5	Xét điểm thi THPT
14	22D4060024	Lê Thị Nga	31/10/2004	Nữ	1		22.5	Xét điểm thi THPT
15	22D4060026	Trần Thị Thu Nguyệt	11/07/2004	Nữ	2		18.25	Xét điểm thi THPT
16	22D4060027	Nguyễn Thị Nguyệt	01/11/2004	Nữ	2		23.25	Xét điểm thi THPT
17	22D4060030	Võ Yến Nhi	25/12/2004	Nữ	2		19.5	Xét điểm thi THPT
18	22D4060031	Võ Thị Thảo Nhi	14/06/2004	Nữ	2		17.5	Xét điểm thi THPT
19	22D4060032	Phạm Thị Hồng Nhung	15/06/2004	Nữ	2NT		20.5	Xét điểm thi THPT
20	22D4060033	Hồ Thị Hồng Nhung	13/06/2004	Nữ	2		24.45	Xét điểm thi THPT
21	22D4060038	Lại Thị Hồng Phúc	30/04/2004	Nữ	2		20.25	Xét điểm thi THPT
22	22D4060039	Hồ Thị Ngọc Phụng	26/10/2004	Nữ	2NT		17.5	Xét điểm thi THPT
23	22D4060044	Văn Thị Tố Tâm	09/06/2004	Nữ	2		23.5	Xét điểm thi THPT
24	22D4060047	Trần Công Thịnh	10/04/2003	Nam	2		19.5	Xét điểm thi THPT
25	22D4060049	Trần Thị Anh Thy	02/06/2004	Nữ	2		22.45	Xét điểm thi THPT

Stt	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
26	22D4060050	Trần Thị Thủy Tiên	30/10/2004	Nữ	2NT		19.25	Xét điểm thi THPT
27	22D4060051	Trần Thị Bảo Trâm	05/05/2004	Nữ	2		20.25	Xét điểm thi THPT
28	22D4060057	Mã Thị Vui	06/11/2004	Nữ	1		23	Xét điểm thi THPT
29	22D4060058	Nguyễn Thị Cẩm Vy	17/11/2003	Nữ	2NT		20.85	Xét điểm thi THPT
30	22D4060060	Trần Thị Kim Yên	11/10/2004	Nữ	2		19.75	Xét điểm thi THPT
31	22D4060062	Trương Nguyễn Lan Anh	07/07/2004	Nữ	2		23.25	Xét học bạ
32	22D4060064	Trần Thị Hồng Diễm	04/09/2004	Nữ	2		23.25	Xét học bạ
33	22D4060066	Nguyễn Thị Cẩm Hồng	06/05/2004	Nữ	2		20.65	Xét học bạ
34	22D4060067	Lê Thị Huệ	15/12/2004	Nữ	2		22.45	Xét học bạ
35	22D4060069	Hồ Thị Kim Huyền	18/09/2004	Nữ	2NT		22.7	Xét học bạ
36	22D4060070	Nguyễn Thị Ngọc Khánh	02/09/2004	Nữ	2		21.95	Xét học bạ
37	22D4060071	Lê Ngọc Linh	01/03/2004	Nữ	1		21.85	Xét học bạ
38	22D4060072	Phan Mỹ Linh	21/05/2004	Nữ	2		21.85	Xét học bạ
39	22D4060073	Trương Quang Linh	01/04/2004	Nam	2		21.65	Xét học bạ
40	22D4060074	Trần Thị Ngọc Mai	19/12/2003	Nữ	3		21.10	Xét học bạ
41	22D4060075	Phan Ngọc Mạnh	14/07/2004	Nam	2NT		21.40	Xét học bạ
42	22D4060076	Ngô Phước Hoàng Nam	03/11/2004	Nam	2		21.75	Xét học bạ
43	22D4060078	Hoàng Thị Thuý Nga	24/11/2004	Nữ	2		21.75	Xét học bạ
44	22D4060079	Đặng Thị Thanh Nhân	13/04/2004	Nữ	1		21.95	Xét học bạ
45	22D4060082	Lê Thị Anh Thư	26/04/2004	Nữ	2		20.65	Xét học bạ
46	22D4060083	Nguyễn Quang Tín	11/06/2004	Nam	2NT		23.70	Xét học bạ
47	22D4060084	Hồ Văn Trung	22/08/2004	Nam	1		22.95	Xét học bạ
48	22D4060085	Nguyễn Văn Thế Vũ	30/08/2004	Nam	3		22.5	Xét học bạ
49	22D4060086	Nguyễn Thị Trường Vy	30/08/2004	Nữ	2NT		25	Xét học bạ
50	22D4060088	Lê Quang Minh	07/12/2004	Nam	2		21.55	Xét học bạ
51	22D4060093	Lê Thị Ánh Tuyết	25/07/2004	Nữ	2		24.00	Xét điểm thi THPT
52	22D4060094	Nguyễn Phan Thảo My	12/05/2003	Nữ	2		20.65	Xét học bạ

Tổng số danh sách này có 648 sinh viên./.

GIÁM ĐỐC

Lê Anh Phương